



UBND TỈNH SƠN LA

SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn La, ngày 03 tháng 02 năm 2026

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, THAM VẤN CHÍNH SÁCH CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH TÍN DỤNG ƯU ĐÃI THÔNG QUA CHI NHÁNH NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SƠN LA, GIAI ĐOẠN 2026-2030

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến, tham vấn/phản biện xã hội đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2026-2030.

1. Sở Tài chính đã gửi 82 cơ quan, đơn vị (hạn trước ngày 29/01/2026).

- Tổng số ý kiến nhận được của các cơ quan, đơn vị: 34 ý kiến tham gia, trong đó: 30 ý kiến nhất trí với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2026-2030; 04 ý kiến tham gia, góp ý. Các đơn vị chưa gửi ý kiến tham gia, Sở Tài chính được hiểu là đơn vị nhất trí với nội dung của dự thảo.

- Kết quả lấy ý kiến Nhân dân trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, cụ thể như sau:

+ Dự thảo Tờ trình dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2026-2030 (Ngày đăng: 19/01/2026; Ngày kết thúc: 29/01/2026; Lượt xem: 61; Ý kiến tham gia của Nhân dân: 0)

+ Dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2026-2030 (Ngày đăng: 19/01/2026; Ngày kết thúc: 29/01/2026: 06/6/2025; Lượt xem: 57; Ý kiến tham gia của Nhân dân: 0)

2. Kết quả cụ thể (chi tiết theo phụ lục số 01, 02 gửi kèm)

PHỤ LỤC SỐ 01
TỔNG HỢP VĂN BẢN THAM GIA NHẬT TRÍ, KHÔNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG



STT	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	VĂN BẢN NHẬT TRÍ, KHÔNG CÓ Ý KIẾN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
1	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Công văn số 214/MTTQ-BTT ngày
2	Sở Nội Vụ	Công văn số 222/SNV-VP ngày 20/01/2026
3	Sở Khoa học và Công nghệ	Công văn số 234/SKHCHN-VP ngày
4	Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La	Công văn số 55/NHCS-KHNV ngày 19/01/2026
5	UBND phường Tô Hiệu	Công văn số 124/UBND-KT, HT&ĐT
6	UBND phường Chiềng Cơi	Công văn số 115/UBND-KT ngày
7	UBND xã Bắc Yên	Công văn số 129/UBND-KT ngày
8	UBND xã Chiềng An	Công văn số 88/UBND-VHXXH ngày
9	UBND xã Gia Phù	Công văn số 83/UBND ngày 21/01/2026
10	UBND xã Huổi Một	Công văn số 103/UBND-KT ngày
11	UBND xã Mai Sơn	Công văn số 138/UBND-KT ngày
12	UBND xã Mộc Sơn	Công văn số 147/UBND-KTHTĐT ngày
13	UBND xã Mường Bang	Công văn số 62/UBND-KT ngày
14	UBND xã Mường Lèo	Công văn số 58/UBND-KT ngày
15	UBND xã Mường Sại	Công văn số 72/UBND-KT ngày
16	UBND xã Nậm Lâu	Công văn số 51/UBND-KT ngày
17	UBND xã Ngọc Chiến	Công văn số 127/UBND-KT ngày
18	UBND xã Phiêng Păn	Công văn số 66/UBND-KT ngày
19	UBND xã Púng Bành	Công văn số 51/UBND-KT ngày
20	UBND xã Suối Tọ	Công văn số 53/UBND-KT ngày
21	UBND xã Tạ Khoa	Công văn số 142/UBND-KT ngày
22	UBND xã Tân Yên	Công văn số 54/UBND-KT ngày
23	UBND xã Thuận Châu	Công văn số 144/UBND-KT ngày
24	UBND xã Tô Múa	Công văn số 79/UBND-KT ngày
25	UBND xã Tường Hạ	Công văn số 67/UBND-KT ngày
26	UBND xã Chiềng Hoa	Công văn số 202/UBND-KT ngày
27	UBND xã Chiềng Mai	Công văn số 87/UBND-KT ngày
28	UBND xã Mường É	Công văn số 49/UBND-KT ngày
29	UBND xã Quỳnh Nhai	Công văn số 98/UBND-KT ngày 19/01/2026
30	UBND xã Yên Sơn	Công văn số 47/UBND-KT ngày 22/01/2026



TỔNG HỢP VĂN BẢN THAM GIA Ý KIẾN VÀ NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA SỞ TÀI CHÍNH

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
- Tại Điều 2, dự thảo Nghị quyết	UBND xã Mường Bám	đề nghị xem xét bổ sung đối tượng cho vay là hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều	Sở Tài chính không tiếp thu với lý do sau: Tại Khoản 6 Điều 2 Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 đã ghi rõ: Các đối tượng khác khi có quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Như vậy các Chương trình tín dụng cho vay hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo theo các Quyết định của Chính phủ đều được ghi đầy đủ trong Nghị định số 78/2002/NĐ-CP.
Tại Điều 3, dự thảo Nghị quyết	UBND xã Mường Bám	<p>Đề nghị xem xét bổ sung rõ Mức vay, thời hạn vay, lãi suất vay vốn đối với từng đối tượng. Xem xét, nghiên cứu một số đề xuất như sau:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo: (1) Đối với hộ nghèo: Mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay theo quy định tại Điều 16, Điều 17, Điều 18 Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác. (2) Đối với hộ cận nghèo: Mức cho vay, lãi suất cho vay, thời hạn cho vay thực hiện theo quy định tại Điều 2, Điều 3, Điều 4 Quyết định số 15/2013/QĐ- TTg ngày 23 tháng 2 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với hộ cận nghèo.+ Đối tượng cho vay để mua, thuê mua nhà ở xã hội, nhà ở: (1) Mức cho vay, thời hạn cho vay: Theo Điều 48 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; (2) Lãi suất cho vay: Theo Điều 1 Nghị định số 261/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP của Chính phủ.+ Đối tượng học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn đang học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp: Mức cho vay, lãi suất cho vay, thời hạn cho vay theo quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 10 Quyết định số 29/2025/QĐ-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên, học viên thạc sĩ, nghiên cứu sinh học các ngành khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Về tổ chức thực hiện	UBND xã Mường Bám	Đề nghị Dự thảo Nghị quyết hoặc các văn bản hướng dẫn triển khai sau khi Nghị quyết được ban hành: Quy định rõ trách nhiệm phối hợp giữa UBND cấp xã, Ngân hàng Chính sách xã hội và các tổ chức chính trị – xã hội nhận ủy thác; Có hướng dẫn cụ thể, dễ hiểu để cấp xã thuận lợi trong công tác tuyên truyền, rà soát đối tượng và tổ chức thực hiện, tránh chồng chéo, phát sinh thủ tục hành chính không cần thiết.	
Tại điểm 1, điều 2 của Nghị quyết	UBND xã Tà Hộc	Đề nghị cơ quan chủ trì bổ sung thêm đối tượng hộ cận nghèo	Sở Tài chính không tiếp thu với lý do sau: Tại Khoản 6 Điều 2 Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 đã ghi rõ: Các đối tượng khác khi có quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Như vậy các Chương trình tín dụng cho vay hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo theo các Quyết định của Chính phủ đều được ghi đầy đủ trong Nghị định số 78/2002/NĐ-CP.
Điều 2 Dự thảo Nghị quyết	UBND xã Tà Hộc	Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung đối tượng “Hộ cận nghèo” và “Hộ mới thoát nghèo” vào danh mục được thụ hưởng chính sách. Lý do: Mặc dù dự thảo đang dẫn chiếu theo Nghị định 78/2002/NĐ-CP, tuy nhiên, căn cứ theo Quyết định số 15/2013/QĐ-TTg và Quyết định số 05/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, hộ cận nghèo đã được thụ hưởng chính sách tín dụng tương tự hộ nghèo. Tại xã Mường Chanh, nhóm hộ cận nghèo chiếm tỷ lệ đáng kể và có nguy cơ tái nghèo cao. Việc bổ sung này giúp đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật (phù hợp với chuẩn nghèo tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP) và đảm bảo tính công bằng, không bỏ sót đối tượng yếu thế.	Sở Tài chính không tiếp thu với lý do sau: Tại Khoản 6 Điều 2 Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 đã ghi rõ: Các đối tượng khác khi có quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Như vậy các Chương trình tín dụng cho vay hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo theo các Quyết định của Chính phủ đều được ghi đầy đủ trong Nghị định số 78/2002/NĐ-CP.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Về các nhóm đối tượng ưu tiên đặc thù	UBND xã Tà Hộc	- Đề nghị làm rõ thứ tự ưu tiên cho vay đối với học sinh viên có hoàn cảnh khó khăn theo tinh thần Công văn số 1657/TTHĐND của Thường trực HĐND tỉnh	Theo báo cáo của Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La, thực tế nguồn vốn để cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn hằng năm được nguồn vốn Trung ương bố trí đủ để đáp ứng nhu cầu vay vốn của các đối tượng học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Sơn La. Hiện nay thực tế tại các xã trên địa bàn tỉnh Sơn La nhu cầu vay vốn để hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm là rất lớn, song nguồn vốn Trung ương hằng năm mới đáp ứng được 15% nhu cầu vay vốn của người lao động, do vậy cần thêm nguồn vốn địa phương để hỗ trợ cho vay...
	UBND xã Tà Hộc	- Đề nghị bổ sung định mức vay ưu đãi riêng cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng nhằm hiện thực hóa Kết luận số 1833-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tạo động lực để nhân dân địa phương nâng cao thu nhập.	Sở Tài chính không tiếp thu nội dung đề nghị nêu trên do mức vay hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đã được quy định cụ thể tại Điều 12, Chương III, Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ. Theo đó " Ngân hàng Chính sách xã hội thỏa thuận thống nhất với đối tượng vay vốn để xem xét, quyết định mức vay cụ thể". Do đó, việc Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết mức vay là không phù hợp với thẩm quyền và không bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Về mức vay và thời hạn vay (Điều 3)	UBND xã Tà Hộc	<p>Ý kiến: Đề xuất bổ sung cơ chế linh hoạt về thời hạn cho vay (có thể gia hạn chu kỳ vay trên 5 năm) đối với các dự án chăn nuôi đại gia súc hoặc trồng cây ăn quả lâu năm.</p> <p>Lý do: Chu kỳ thu hồi vốn nông nghiệp tại địa phương thường dài. Việc linh hoạt thời hạn trả nợ gốc sẽ giúp người dân yên tâm sản xuất, tránh áp lực nợ quá hạn khi chưa đến kỳ thu hoạch.</p>	<p>Sở Tài chính không tiếp thu với lý do sau: Thời hạn cho vay được Chính phủ quy định cho từng chương trình tín dụng chính sách và theo từng thời kỳ, do vậy thời hạn cho vay phụ thuộc vào Phương án sản xuất kinh doanh của khách hàng vay vốn để NHCSXH định thời hạn cho vay. Khi đến hạn trả nợ cuối cùng khách hàng vay vốn chưa trả được nợ và có nhu cầu đề nghị gia hạn nợ, Ngân hàng Chính sách xã hội căn cứ thời gian cho vay để gia hạn nợ cho hợp lý với Phương án sản xuất kinh doanh của khách hàng vay vốn. Hiện nay, tại NHCSXH đang thực hiện thời gian gia hạn nợ như sau: Thời gian gia hạn nợ tối đa là 12 tháng đối với các khoản cho vay ngắn hạn và tối đa bằng 1/2 thời hạn cho vay đối với các khoản cho vay trung và dài hạn (tính theo thời gian cho vay ban đầu khi ký kết vay vốn). Như vậy dự thảo Nghị quyết thời hạn cho vay theo quy định của Chính phủ quyết định theo từng thời kỳ.</p>

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Về cơ chế xử lý nợ bị rủi ro (Điều 4)	UBND xã Tà Hộc	Nhất trí với việc giao HDND tinh quy định cơ chế xử lý nợ rủi ro ngoài phạm vi của Trung ương. Đề nghị quy định rõ trách nhiệm của UBND cấp xã trong việc phối hợp xác minh thiệt hại thực tế tại hiện trường để đảm bảo hồ sơ xử lý nợ nhanh chóng, khách quan.	Sở Tài chính không tiếp thu với lý do sau: - Trách nhiệm phối hợp giữa UBND cấp xã được quy định tại Điều 45 Nghị định số 06/2026/NĐ-CP ngày 10/01/2026 của Chính phủ Quy định về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội. Ngày 27/01/2026 Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La ban hành Quyết định số 224/QĐ-UBND về việc kiện toàn Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội cấp tỉnh.
Về tính hợp hiến, tính hợp pháp của dự thảo Nghị quyết	Sở Tư pháp	Tại khoản 7 Điều 5 Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 quy định: “Bổ trí vốn ngân sách địa phương để thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Chính phủ quy định điều kiện, tiêu chí, nguyên tắc bổ trí vốn để ủy thác thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định cơ chế, chính sách cụ thể và bổ trí vốn ngân sách địa phương để thực hiện chính sách này. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện ủy thác vốn ngân sách địa phương để thực hiện chính sách ưu đãi theo quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh”. Căn cứ vào quy định nêu trên, Sở Tài chính xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2026 – 2030 là đảm bảo về tính hợp hiến, hợp pháp theo quy định của pháp luật.	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Về tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo Nghị quyết	Sở Tư pháp	<p>Nội dung dự thảo Nghị quyết cơ bản phù hợp, thống nhất với các quy định tại Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15, Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 84/2025/TT-BTC ngày 19/8/2025 của Bộ Tài chính). Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La và các cơ quan, đơn vị có liên quan để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.</p>	<p>Sở Tài chính tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp. Sở Tài chính sẽ phối hợp chặt chẽ với Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La và các cơ quan, đơn vị có liên quan để rà soát, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết bảo đảm tính khả thi, thống nhất trong hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.</p>
Về quy trình xây dựng văn bản QPPL	Sở Tư pháp	<p>- Hồ sơ dự thảo Nghị quyết căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo văn bản đối với trường hợp ban hành văn bản quy định tại các điểm b, c và d khoản 1 Điều 21 của Luật kèm phụ lục rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.</p>	<p>Sở Tài chính tiếp thu, đã bổ sung Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2026-2030</p>

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Sở Tư pháp	<p>- Đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục thực hiện đúng quy trình xây dựng văn bản theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ (<i>lưu ý thực hiện đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị quyết trên cổng thông tin điện tử của tỉnh; tổ chức lấy ý kiến của các sở, ban, ngành, các cơ quan có liên quan, trong đó, có ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ; thực hiện truyền thông dự thảo Nghị quyết và đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng, trang thông tin điện tử của Sở Tài chính theo quy định</i>)</p>	Sở Tài chính tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp